TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC X** **THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 10/2025/QĐST-DS	*Đà Nẵng, ngày 21 tháng 8 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 13 tháng 8 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 04/2025/TLST-DS ngày 01 tháng 8 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Phạm Văn C, sinh năm 1964; nơi cư trú: thôn 04, xã P, thành phố Đà Nẵng; CCCD số: 0490640238xx do Cục CSQLHC về TTXH cấp ngày 30/5/2024.

- *Bị đơn:* Ông Lê Văn K, sinh năm 1977; nơi cư trú: thôn 02, xã P, thành phố Đà Nẵng; CCCD số: 0490770095xx do Cục CSQLHC về TTXH cấp ngày 01/9/2021.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Lê Văn K thống nhất trả cho ông Phạm Văn C số tiền trong hợp đồng vay là 30.000.000 đồng *(Ba mươi triệu đồng*); thời gian trả toàn bộ số tiền trên chậm nhất đến ngày 13/11/2025.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm là 750.000 đồng (*Bảy trăm năm mươi nghìn đồng)* ông Lê Văn K, ông Phạm Văn C mỗi bên thống nhất chịu số tiền 375.000 đồng (*Ba trăm bảy mươi lăm nghìn đồng).*

Ông Phạm Văn C là người cao tuổi nên được miễn án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn,

giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND TP Đà Nẵng;
- VKSND khu vực X;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Anh Liêm